

Số: 12/BC-THCSTC

Tự Cường, ngày 24 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ CÁN BỘ,
VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM HỌC 2023 - 2024
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

PHẦN I: TÌNH HÌNH CHUNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi:

Xã Tự Cường có Đảng bộ và chính quyền vững mạnh, chỉ đạo toàn diện các phong trào hoạt động của các ban, ngành đoàn thể, các tổ chức xã hội, xã luôn hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch và nhiệm vụ đề ra, bảo đảm ổn định chính trị, an ninh quốc phòng, các hoạt động Giáo dục, Y tế, Văn hoá phát triển đồng đều, đời sống kinh tế được cải thiện, trình độ dân trí ngày càng được nâng cao.

Đảng bộ và chính quyền đã quan tâm chỉ đạo phát triển GD, tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của GD trong phát triển kinh tế xã hội, quan tâm đến việc học tập của các con em. Xây dựng các nghị quyết và đề ra các biện pháp thúc đẩy phong trào học tập của HS như XD quỹ khuyến học, XD chính sách động viên khen thưởng GV, HS.

Phụ huynh học sinh quan tâm, đầu tư cho việc học tập của con, em mình.

Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, công tác khuyến học của các thôn, dòng họ được chú trọng đã thúc đẩy và kích thích phong trào học tập của học sinh.

2. Khó khăn:

Tự Cường là xã thuần nông, thu nhập chủ yếu từ trồng trọt và chăn nuôi, mức thu nhập bình quân đầu người chưa cao nên đã ảnh hưởng không nhỏ tới việc đầu tư cho con em học tập của nhân dân trong xã.

PHẦN II: ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024

Năm học 2022 - 2023 trường THCS Tự Cường có rất nhiều thuận lợi, đó là sự quan tâm của Huyện Ủy - UBND huyện, của phòng GD & ĐT huyện, sự quan tâm của Đảng Ủy - HĐND - UBND xã, các ban ngành đoàn thể, các làng văn hóa và sự phối hợp của các bậc học trong toàn xã, sự phối hợp giữa hội cha mẹ học sinh và nhà trường. Sự đoàn kết gắn bó, tinh thần vươn lên, vượt qua chính mình của các thầy cô và 406 học sinh của trường, đã vượt qua khó khăn với kết quả:

*** Chất lượng đại trà:**

- Kết quả 2 mặt giáo dục:

* Theo Thông tư 22

+ Kết quả học tập: Tốt: 103/326, tỷ lệ 31.6%; Khá: 125/326, tỷ lệ 38.34%; Đạt: 81/326, tỷ lệ 24.85%; Chưa đạt: 17/326, tỷ lệ 5.21%.

+ Kết quả rèn luyện: Tốt: 276/326, tỷ lệ 62.87%; Khá: 37/326, tỷ lệ 8.43%; Đạt: 7/326, tỷ lệ 1.59%; Chưa đạt: 6/326, tỷ lệ 1.37%.

* Theo Thông tư 26

+ Học lực: Giỏi: 36/113, tỷ lệ 31.86%; Khá: 55/113, tỷ lệ 48.67%; Trung bình: 20/113, tỷ lệ 17.7%; Yếu: 2/113, tỷ lệ 1.77%; Kém: 0/113, tỷ lệ 0%.

+ Hạnh kiểm: Tốt: 109/113, tỷ lệ 96.46%; Khá: 04/113, tỷ lệ 3.54%; Trung bình: 0/113, tỷ lệ 0%; Yếu: 0, tỷ lệ 0%.

- Không có học sinh vi phạm đạo đức, tệ nạn xã hội và an toàn giao thông.

- Thi vào THPT đứng thứ 6/17 trong toàn huyện, 97/107 em tham gia thi đỗ vào THPT.

- Thi KSCL cuối năm đứng thứ 6/18 trong toàn huyện

* **Chất lượng học sinh giỏi các cấp:**

- Học sinh giỏi cấp Quốc gia: 03 giải; cấp Thành phố 06 giải

- Học sinh giỏi cấp huyện: 94 giải.

* **Công tác phổ cập giáo dục**

Trường đã duy trì tốt sĩ số học sinh các lớp. Xã đạt PCGD mức độ 3

* **Kết quả thi đua :**

+ Trường được công nhận là tập thể Lao động tiên tiến.

+ 2 đồng chí được công nhận là CSTĐ cấp cơ sở.

+ 20 đồng chí được công nhận là LĐTT.

Có được thành tích như vậy là cả quá trình phấn đấu miệt mài bên trang giáo án, bên trang sách, bên quyển vở của thầy và trò nhà trường đã từng phấn đấu trong năm học vừa qua. Chất lượng đại trà giữ vững. Năm học 2023 - 2024 đánh giá đúng thầy và trò nhà trường đã rất cố gắng, chất lượng học sinh giỏi các cấp tăng về chất lượng và số lượng.

PHẦN III: KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

Với tinh thần giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Vì vậy trong năm học 2024 - 2025 từ Chi bộ đảng - BGH, mỗi thầy cô và các em học sinh phải nỗ lực phấn đấu vượt lên chính sức ì của bản thân để thi đua “Dạy tốt, học tốt và quản lý tốt” để đưa nhà trường ngày một phát triển trong phong trào thi đua dạy và học.

A. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, nêu cao tính kỷ cương, tình thương và trách nhiệm để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học;

2. Triển khai Kế hoạch thực hiện chương trình SGK mới;

3. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn;

4. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; triển khai áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; đẩy mạnh giáo dục định hướng STEM và hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường;

5. Triển khai kế hoạch công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trung học;

6. Triển khai công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

7. Đổi mới nội dung, hình thức bồi dưỡng giáo viên theo hướng thiết thực, hiệu quả, có đánh giá kết quả bồi dưỡng;

8. Tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh Chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục trung học.

9. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông Giáo dục Đào tạo; thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong giáo dục.

B. Nhiệm vụ, chỉ tiêu và các biện pháp cụ thể:

1. Thực hiện quy chế chuyên môn

1.1 Thực hiện chương trình

a. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh các khối lớp

- Thực hiện nghiêm túc việc rà soát, thực hiện chương trình điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS. Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

b. Dạy học ngoại ngữ:

Tiếp tục quan tâm đến việc tổ chức dạy học Tiếng Anh theo hướng chú trọng dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, đổi mới hình thức ra đề kiểm tra môn Tiếng Anh.

c. Dạy học lồng ghép:

Tiếp tục triển khai dạy lồng ghép các nội dung: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, giáo dục môi trường, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng sống; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai;

d. Dạy học phân giáo dục địa phương:

Quan tâm chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục địa phương bao gồm tiết dạy theo tài liệu và nội dung lồng ghép.

1.2. Hồ sơ, sổ sách:

- Hồ sơ, sổ sách quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên cần đầy đủ, đúng quy định, được bảo quản sắp xếp khoa học; thực hiện tốt việc chuyển đổi số trên hệ thống quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử.

- Phân công và xác định trách nhiệm quản lý hồ sơ, sổ sách cho từng cá nhân cụ thể;

- Việc sửa chữa hồ sơ, sổ sách đảm bảo theo đúng quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ, sổ sách để thay đổi kết quả đánh giá học sinh;

- BGH định kì hoặc đột xuất kiểm tra hồ sơ, sổ sách của giáo viên, nhân viên trong nhà trường, sau kiểm tra có nhận xét đánh giá việc sử dụng và bảo quản hồ sơ, sổ sách.

1.3. Thực hiện các quy định chuyên môn:

- Các giáo viên phải có trách nhiệm soạn bài trước khi lên lớp (trước 1 tuần), giáo án soạn theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT;

- Tích cực đổi mới phương pháp, quan tâm hoạt động của học sinh, quan tâm các đối tượng trên lớp, đổi mới kiểm tra, đánh giá;

- Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT một cách phù hợp, không lạm dụng;

- Chấm trả bài kiểm tra: Đảm bảo đủ cơ số điểm của bài kiểm tra; đề kiểm tra phải xây dựng ma trận bám sát chuẩn KT-KN; Chấm bài kiểm tra phải ghi nhận xét; trả bài kiểm tra cho học sinh đúng thời gian quy định.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả, không hành chính hóa sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn;

2. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng các phương pháp dạy học tích cực; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn qua mạng.

2.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học thông qua việc sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh; động viên giáo viên và học sinh tích cực tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật...

- Xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch.

2.3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

Nghiêm túc thực hiện Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 26/7/2021 về quy chế đánh giá, xếp loại học sinh của Bộ GDĐT.

- Phòng GD&ĐT tiếp tục tổ chức kiểm tra chất lượng cuối năm 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh cho HS khối 9. Kết quả này là cơ sở quan trọng để đánh giá chất lượng văn hóa HS đại trà, đánh giá thi đua của nhà trường, GV, xếp loại GV. *Phòng GD&ĐT đề nghị Hội đồng Thi*

đưa - Khen thưởng ngành không công nhận danh hiệu LĐTT, CSTĐ cho những giáo viên có chất lượng giảng dạy thấp.

3. Công tác học sinh giỏi

3.1. Làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng, động viên khen thưởng học sinh giỏi

- Đổi mới công tác ôn luyện học sinh giỏi theo hướng phát huy trình độ, khả năng của đội ngũ tại chỗ kết hợp với nguồn tài liệu tham khảo có chọn lọc và việc giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa các giáo viên bồi dưỡng HS giỏi. Làm tốt công tác xã hội hóa, tạo nguồn lực cho việc động viên, khen thưởng giáo viên, học sinh có thành tích trong công tác HS giỏi.

3.2. Đổi mới trong công tác chỉ đạo, tổ chức thi HS giỏi các cấp

- Nhà trường căn cứ kế hoạch của Phòng GD&ĐT, chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai sớm công tác HS giỏi, đồng thời cần tổ chức kì thi HS giỏi cấp trường để lựa chọn học sinh tham gia dự thi HS giỏi cấp huyện.

4. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

4.1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Tham gia tốt các lớp tập huấn về nội dung: dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kĩ thuật và cuộc thi NCKH-KT dành cho học sinh trung học; giáo dục kĩ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp...

- Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua mạng; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, chú trọng xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học.

4.2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Nhà trường căn cứ thực tế, chủ động bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên đảm bảo cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn KHTN, LS&DL, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học.

5. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

5.1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo. Tăng cường bồi dưỡng, nâng

cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

5.2. Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục:

- Nhà trường cần chủ động lập kế hoạch đầu tư và tranh thủ các nguồn lực, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh công tác đánh giá ngoài, thực hiện thường xuyên việc kiểm định chất lượng giáo dục. Tiếp tục rà soát các tiêu chí về KĐCLGD để đăng kí và hoàn thiện.

6. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

- Tích cực triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn;

- Nhà trường phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng

7. Đổi mới công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh THPT:

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

- Đổi mới nội dung hình thức giáo dục hướng nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả. Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp trong cơ sở giáo dục; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tự vấn nhà trường.

- Cung cấp cho học sinh thông tin đầy đủ về nhu cầu việc làm, xu hướng nghề nghiệp của xã hội để các em chọn nghề phù hợp năng lực bản thân và điều kiện gia đình.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục trung học:

- Quyết tâm đưa việc đánh giá xếp loại học sinh THCS phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

- Tăng cường nền nếp, kỉ cương, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với xã hội, cộng đồng.

- Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT- BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm, khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định; quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Công văn số 1889/SGDDT-GDTrH ngày 01/09/2021 và các văn bản chỉ đạo khác của Sở GD&ĐT Hải Phòng.

9. Công tác chuyển đổi số

- Tiếp tục triển khai tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT, CDS để đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý GD.

- Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục thành phố Hải Phòng, thường xuyên cập nhật thông tin cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và kết quả học tập của HS theo quy định.

- Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy, tăng cường hoạt động chỉ đạo, điều hành giao dịch, họp, tập huấn qua môi trường mạng; Tuyển sinh lớp 6 trực tuyến có hiệu quả.

- Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

- Đẩy mạnh thanh toán các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt.

10. Công tác thông tin, báo cáo và thi đua khen thưởng:

10.1. Thông tin, báo cáo:

Nhà trường xây dựng kế hoạch, phát triển, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, chấp hành tốt chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.

10.2. Chỉ tiêu thi đua năm học 2024 - 2025

*** Tập thể:**

- Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Trường đạt tập thể lao động tiên tiến.
- Công đoàn; Đoàn – Đội vững mạnh
- Thi vào THPT đứng ở tốp đầu (6 trường)
- Thi khảo sát chất lượng cuối năm ở tốp 6 trường
- Giáo viên giỏi cấp huyện: 05 đồng chí
- CSTĐ cấp cơ sở 03 đồng chí.
- Lao động tiên tiến: 20 đồng chí.
- Học sinh giỏi cấp Quốc gia: 06 giải
- Học sinh giỏi cấp thành phố: Tổng: 08 giải
 - + Các môn Văn hóa: 03 (Tổ KHTN 2; Tổ KHXH 1)
 - + TDTT + Sơn ca: 05
- Học sinh giỏi cấp huyện: + Tổng: 86 giải
 - + Các môn Văn hóa: 55
 - + TDTT + Sơn ca: 315

Xếp loại 2 mặt giáo dục

TS HS	Học lực									
	Giỏi, Xuất sắc		Khá		TB/Đạt		Yếu/Chưa đạt		Kém	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
464	117	25%	232	50%	102	22%	9	2.0%	5	1%
TS HS	Hạng kiểm									
	Tốt		Khá		TB/Đạt		Yếu/Chưa đạt			
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
464	394	85%	70	15%	0	0	0	0	0	0

*** Khen thưởng.**

Thưởng GV có HSG các cấp như sau: **không hạn chế số lượng giải và tính giải cao nhất/hs**

*** Cấp Quốc gia:** - Các giải HSG về văn hóa: 702.000 đ
- Các giải phong trào; các giải qua mạng: bằng ½ giải văn hóa

*** Cấp thành phố:**

- Các giải HSG về văn hóa:
+ Giải nhất: 650.000 đ
+ Giải nhì 600. 000 đ
+ Giải ba: 550. 000 đ
+ Giải KK: 500. 000 đ
- Các giải phong trào: bằng ½ giải văn hóa

*** Các giải HSG cấp huyện:**

- Các giải HSG về văn hóa:
+ Giải nhất: 180.000 đ
+ Giải nhì 150. 000 đ
+ Giải ba: 120. 000 đ
+ Giải KK: 90. 000 đ
- Các giải phong trào, các giải qua mạng: bằng ½ giải văn hóa

*** Thi vào THPT:**

- Lớp A:

+ Xếp thứ 1 - 3/17 trường: 600.000 đ
+ Xếp thứ 4 - 5/17 trường: 450. 000 đ

- Lớp B:

+ Xếp thứ 7 - 8/17 trường: 600.000 đ
+ Xếp thứ 9 - 10/17 trường: 450. 000 đ

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC);
- Lưu: VT.



Phạm Trung Trực